

Số 99 -KH/ĐUVP

KẾ HOẠCH
tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025-2027 và
Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030

Thực hiện Kế hoạch số 243-KH/ĐUK, ngày 26/7/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 320-KH/TU, ngày 10/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025-2027 và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025-2030, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025-2027 và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030 là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhằm tạo sự đoàn kết, thống nhất cao về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, của cán bộ, đảng viên; đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu cử cấp ủy khóa mới. Vì vậy, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025-2027 và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025-2030 đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, quy định.

- Tổ chức quán triệt, nghiên cứu, học tập nghiêm túc Kế hoạch số 243-KH/ĐUK, ngày 26/7/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; nắm vững các yêu cầu, nội dung được nêu trong các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng ủy Khối và Kế hoạch này để triển khai, tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc, Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy phải bảo đảm ổn định, an toàn, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, thời gian theo quy định.

- Phát huy dân chủ, đoàn kết đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đề cao trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu trong việc triển khai, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện.

- Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành Đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, các phòng chuyên môn gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; giải quyết, xử lý kịp thời có hiệu quả những vấn đề mà đảng viên và người lao động quan tâm.

II- NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt Kế hoạch của cấp trên

Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ tổ chức quán triệt Kế hoạch số 243-KH/ĐUK, ngày 26/7/2024 của Ban Thường vụ Đảng uỷ khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh và Kế hoạch của Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ đến toàn thể đảng viên, công chức, người lao động trong Đảng bộ, hoàn thành trong tháng 8/2024.

2. Nội dung Đại hội

2.1. Đại hội Chi bộ trực thuộc

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2022-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2027; báo cáo kiểm điểm của chi uỷ nhiệm kỳ 2022-2025.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Bầu chi uỷ, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027.

2.2. Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2030; báo cáo kiểm điểm của Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ lần thứ XI.

- Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Chuẩn bị văn kiện Đại hội và tổ chức thảo luận

3.1. Dự thảo văn kiện của chi ủy, đảng ủy trình Đại hội gồm hai báo cáo chủ yếu

- *Báo cáo chính trị* là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực, sát tình hình kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ qua; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; kết quả lãnh đạo thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ 4, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII “về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kết quả tạo nguồn và kết nạp đảng viên...; đồng thời, dự báo tình hình và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi để thực hiện trong nhiệm kỳ tới trên cơ sở bám sát điều kiện thực tế của phòng, cơ quan.

- *Báo cáo kiểm điểm của chi ủy, đảng ủy* phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa hạn chế trong nhiệm kỳ tới.

3.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị tốt và có kế hoạch công bố gửi dự thảo các văn kiện Đại hội và Báo cáo chính trị để lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và tổ chức Công đoàn cơ sở trong cơ quan.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại Đại hội, chi ủy, đảng ủy chuẩn bị dự thảo Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động (*gắn những định hướng lớn, nội dung cơ bản của Báo cáo chính trị*) để Đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh “qua loa”, hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận,

tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao.

3.3. Hình thức tổ chức hội nghị thảo luận dự thảo các văn kiện

- Đối với chi bộ trực thuộc:

+ Tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên của chi bộ mình để thảo luận tham gia ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI và của cấp mình.

+ Trên cơ sở ý kiến đóng góp của hội nghị, cấp ủy chi bộ tổng hợp trình Đại hội chi bộ thảo luận thông qua và báo cáo Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy.

- Đối với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở:

+ Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Văn phòng Tỉnh ủy để thảo luận tham gia ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI.

+ Trên cơ sở ý kiến đóng góp của hội nghị, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tổng hợp, báo cáo Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy.

- Đối với Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy:

+ Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy mở rộng (mời cấp ủy các chi bộ trực thuộc) để thảo luận tham gia ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI.

- Trên cơ sở ý kiến đóng góp ý kiến của các hội nghị được tổ chức, Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp trình Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI thông qua và báo cáo Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh.

* *Lưu ý:* Trong thảo luận các dự thảo văn kiện cần phát huy dân chủ, coi trọng quyền phát biểu ý kiến của đại biểu, khuyến khích tranh luận thẳng thắn, tự phê bình và phê bình nghiêm túc. Chủ trì các hội nghị quy định thời gian để mỗi đại biểu phát biểu ý kiến (từ 10-15 phút), tập trung vào những vấn đề trọng tâm, đề xuất giải pháp đột phá, ngắn gọn, có chất lượng, khắc phục việc đọc tham luận dài, chung chung, liệt kê thành tích.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

4.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải đảm bảo theo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể nêu tại **Phụ lục 1** Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của cơ quan.

4.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy

- Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy: **tháng 4/2025.**

- **Từ ngày 01/10/2024**, dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020-2025. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy

- *Những đồng chí lần đầu* tham gia cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI.

- *Những đồng chí được giới thiệu tái cử* cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI.

4.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

a) Cơ cấu cấp ủy

- Cấp ủy cần được đổi mới, bảo đảm tính kế thừa, phát triển và sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của chi ủy, Đảng ủy.

- Bí thư chi bộ đồng thời là cấp trưởng của phòng chuyên môn.

b) Số lượng cấp ủy viên

- Đối với Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy:

+ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy: Từ 9 đến 11 đồng chí.

+ Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy: Từ 03 đến 05 đồng chí.

+ Phó Bí thư Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy: 01 đồng chí.

- Đối với chi bộ trực thuộc:

+ Chi ủy viên: 03 đồng chí.

+ Phó Bí thư chi bộ: 01 đồng chí.

* Lưu ý: Chi bộ trực tiếp bầu chi ủy trước, sau đó bầu bí thư và phó bí thư trong số chi ủy viên.

4.5. Quy trình nhân sự cấp ủy

Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện theo Hướng dẫn kèm theo **Phụ lục 2** Kế hoạch này.

4.6. Công tác bầu cử trong Đại hội

- Việc ứng cử, đề cử và bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Việc ứng cử, đề cử và bầu cử chi uỷ, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027 thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

5. Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Khôi

- Việc bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh lần thứ VIII phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của Đảng uỷ Khối về số lượng, cơ cấu đại biểu Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ.

- Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội quyết định.

6. Thời gian và nội dung chuẩn bị tiến hành Đại hội

6.1. Thời gian tiến hành Đại hội

- Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ: Không quá 02 ngày, hoàn thành **trong tháng 4/2025 (dự kiến 16/4/2024)**.

- Đại hội chi bộ trực thuộc: Không quá 01 ngày, bắt đầu từ **tháng 01/2025 và hoàn thành trong tháng 02/2025**.

6.2. Thời gian và nội dung cụ thể

*** Từ tháng 8/2024 đến tháng 9/2024:**

- Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ tổ chức quán triệt Kế hoạch số 243-KH/ĐUK, ngày 26/7/2024 của Đảng uỷ Khối và Kế hoạch của Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ .

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025-2027 và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh uỷ nhiệm kỳ 2025-2030.

- Đảng uỷ Văn phòng hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ để làm cơ sở cho chuẩn bị nhân sự đại hội.

- Cấp uỷ các chi bộ rà soát đề nghị Đảng uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ xem xét, bổ sung quy hoạch cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2027.

- Phân công uỷ viên Ban Thường vụ và Đảng uỷ viên chỉ đạo việc chuẩn bị dự thảo văn kiện (báo cáo tổng kết, kiểm điểm cấp uỷ; xây dựng đề án nhân sự cấp

ủy nhiệm kỳ mới...) và chỉ đạo đại hội các chi bộ trực thuộc (*Có thông báo cụ thể*).

*** Từ tháng 10/2024 đến tháng 12/2024:**

- Cấp ủy các chi bộ trực thuộc dự thảo các văn kiện Đại hội (*báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2022-2025; nghị quyết Đại hội chi bộ; báo cáo kiểm điểm chi ủy nhiệm kỳ 2022-2025; phương án nhân sự cấp ủy chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027*).

- Tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với tập thể lãnh đạo và cá nhân cấp ủy theo Hướng dẫn của Đảng ủy Khối, của Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy.

- Cấp ủy các chi bộ trực thuộc gửi Hồ sơ Đại hội (qua bộ phận Đảng vụ) **chậm nhất ngày 28/12/2024** để tổng hợp trình Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi tiến hành Đại hội các chi bộ trực thuộc.

*** Từ tháng 01/2025 đến tháng 02/2025:**

Chỉ đạo và tiến hành Đại hội chi bộ trực thuộc theo thứ tự:

- Chi bộ phòng Tổng hợp (**Đại hội điểm**).

- Chi bộ phòng Tài chính đảng.

- Chi bộ phòng Hành chính.

- Chi bộ Quản trị.

(*Có thông báo thời gian cụ thể*)

*** Từ tháng 3/2025 đến tháng 4/2025:**

- Thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030.

- Tổ chức hội nghị góp ý các văn kiện: Đại hội lần thứ XIV của Đảng; Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI; góp ý kiến về tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- **Trong tháng 3/2025**, trình Ban Thường vụ Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh cho ý kiến về Hồ sơ Đại hội (*dự thảo các văn kiện Đại hội, phương án nhân sự cấp ủy*). Trên cơ sở đó, Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy tiếp thu bổ sung hoàn chỉnh các nội dung trước khi Đại hội.

- Tiến hành Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030 theo Kế hoạch và lịch Đại hội cụ thể của Đảng ủy Khối, hoàn thành **trong tháng 4/2025 (dự kiến ngày 16/4/2025)**.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị Đại hội các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025-2027 và Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030 đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định. Phân công đảng ủy viên tham mưu chuẩn bị dự thảo báo cáo tổng kết, kiểm điểm Ban Chấp hành Đảng bộ và xây dựng đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ mới.

2. Cấp ủy, bí thư các chi bộ trực thuộc bám sát nội dung Kế hoạch của Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy để quán triệt và triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đúng tiến độ, thời gian, quy định, hoàn thành Đại hội trước **ngày 25/02/2025**; lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác chính trị, tư tưởng gắn thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức phát động các phong trào thi đua gắn thực hiện nhiệm vụ chính trị thiết thực lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

4. Sau đại hội, cấp ủy khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy. Xây dựng Quy chế làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công nhiệm vụ cấp ủy viên.

5. Giao Bộ phận đảng vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Bí thư các chi bộ trực thuộc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc, đại hội đảng bộ đảm bảo đúng tiến độ đề ra; tổng hợp báo cáo Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối theo quy định.

Kế hoạch này được quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy. Yêu cầu các đồng chí đảng ủy viên, bí thư các chi bộ trực thuộc nghiêm túc triển khai.

Nơi nhận:

- Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí đảng ủy viên,
- BCH Công đoàn cơ sở,
- Lưu Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Lê Đức Khai



PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 99KH/ĐUVPT, ngày 06/8/2024 của Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy)

1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII; trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của Nhà nước và của nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống, gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”,... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu, ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

- Tiêu chuẩn Đảng ủy viên diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Thực hiện theo Quy định số 48-QĐ/TU, ngày 26/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Tiêu chuẩn chi ủy viên và đảng ủy viên: Căn cứ vào tiêu chuẩn chung và Quy định của cơ quan để thực hiện bảo đảm phù hợp.

- Về trình độ chi ủy viên chi bộ: Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; riêng chức danh bí thư chi bộ có trình độ chuyên môn đại học. Những nơi khó khăn về nhân sự, có thể xem xét, bố trí nhân sự có trình độ lý luận chính trị sơ cấp; sau đại hội tiến hành bồi dưỡng, đào tạo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

PHỤ LỤC 2
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY
ĐẢNG BỘ VĂN PHÒNG TỈNH ỦY NHIỆM KỲ 2025 – 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 99/KH/ĐUVP, ngày 06/8/2024 của Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy)

I- QUY TRÌNH NHÂN SỰ

Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự.

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban thường vụ cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; ban thường vụ cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 34 người (tính theo số dư 30%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần: Là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các phòng; Chủ tịch công đoàn cơ sở; bí thư các chi bộ trực thuộc (hoặc phó bí thư nơi không có bí thư).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định² và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định³ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều

² Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 32 người (tính theo số dư 25%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

³ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 30 người (tính theo số dư 20%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp uỷ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp uỷ thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁴ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁵ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

*** Lưu ý:** Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

⁴ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 28 người (tính theo số dư 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

⁵ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu từ 26 - 28 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

II- DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
 2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
 3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
 4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.
 5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
 6. Nhận xét của chi uỷ nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
 7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
 8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
 9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,... (có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền).
 10. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; hoặc giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.
- * Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
-